**1. Thủ tục Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).**

**1.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Tổ chức huấn luyện gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị.

- Bước 2: Cơ quan tiếp nhận, thẩm định hoặc xem xét thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ, cơ sở vật chất của tổ chức.

- Bước 3:Nếu tổ chức huấn luyện, doanh nghiệp bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật thì cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định thì có văn bản trả lời, nêu rõ lý do và hướng dẫn thực hiện.

**1.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- Gửi trực tiếp đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Gửi qua đường bưu điện đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Gửi qua cổng thông tin Dịch vụ công trực tuyến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 140/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 8/10/2018;

- Bản thuyết minh về quy mô huấn luyện và các điều kiện, giải pháp thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 của Chính phủ;

- Tài liệu huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động chỉ liệt kê danh mục vào Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 140/2018/NĐ-CP của Chính phủ, xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 25 ngày làm việc.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Tổ chức cung cấp dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động Hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định và giấy chứng nhận đủ điều kiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hoặc văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

**1.8. Phí, lệ phí: 1.200.000** đồng (theo quy định tại Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính).

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Các biểu mẫu được ban hành theo Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 của Chính phủ, gồm:

 - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động theo Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định 140/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

- Bản thuyết minh về quy mô huấn luyện và các điều kiện, giải pháp thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục I của Nghị định 140/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**: Đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

 **Ghi chú:** Thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa về: Cách thức thực hiện; thành phần hồ sơ; điều kiện kinh doanh.

**PHỤ BIỂU HUẤN LUYÊN**

**Mẫu số 01**

**Phụ lục I ban hành kèm theo NĐ số 140/2018/NĐ-CP**

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)**TÊN TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……….., ngày … tháng … năm ………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (thay đổi, bổ sung phạm vi hoạt động huấn luyện)**

Kính gửi:……………………..

1. Tên tổ chức/doanh nghiệp đăng ký: ……………………………………………………

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: ……………….......Fax:……………….. Email:……………………………………

Địa chỉ chi nhánh/cơ sở huấn luyện khác (nếu có): …………………………………………

3. Quyết định thành lập, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép kinh doanh:

Số: ………………………………………………Ngày tháng năm cấp: ……………………

Cơ quan ra quyết định hoặc cấp:……………………………………………………………

4. Họ và tên người đứng đầu tổ chức/doanh nghiệp: ………………………………………

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………

Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu: ……………………………………

5. Đăng ký công bố hoạt động huấn luyện/tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động đạt hạng (B, C) ... trong phạm vi hoạt động huấn luyện lĩnh vực, công việc/sửa đổi, bổ sung phạm vi hoạt động huấn luyện như sau (có bản thuyết minh điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động kèm theo): …………………………………………….

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng quy định pháp luật về hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quy định của pháp luật có liên quan./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Mẫu số 02**

**Phụ lục I ban hành kèm theo NĐ số 140/2018/NĐ-CP**

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)**TÊN TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……….., ngày… tháng … năm ………* |

**BẢN THUYẾT MINH**

**Về quy mô huấn luyện và các điều kiện, giải pháp thực hiện**

**I. Cơ sở vật chất và thiết bị của tổ chức/doanh nghiệp**

1. Tổng quan về cơ sở vật chất chung của tổ chức/doanh nghiệp

- Công trình và tổng diện tích sử dụng của từng công trình của trụ sở chính:……………

- Công trình và tổng diện tích sử dụng của từng công trình của chi nhánh/cơ sở huấn luyện khác (nếu có): ……………………………………………………………………………..

2. Công trình, phòng học sử dụng cho huấn luyện:

- Phòng học: ……………………………………………………………………………..

- Phòng thí nghiệm/thực nghiệm, xưởng thực hành: ……………………………………..

- Công trình phụ trợ (hội trường; thư viện; khu thể thao; ký túc xá...): ………………….

3. Các thiết bị huấn luyện:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thiết bị** | **Số lượng** | **Ghi chú** |
| 1 |   |   |   |
| 2 |   |   |   |
| ... |   |   |   |

(Kèm theo bản sao giấy chứng nhận sở hữu hoặc thuê hoặc liên kết đối với các máy, thiết bị, phương tiện có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động cần kiểm định kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động)

**II. Tài liệu huấn luyện**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tên tài liệu, năm xuất bản hoặc ban hành** |
| 1 |   |
| 2 |   |
| ... |   |

**III. Cán bộ quản lý, người huấn luyện cơ hữu**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **Năm sinh** | **Trình độ chuyên môn** | **Số năm làm công việc về an toàn, vệ sinh lao động** |
| **I** | **Người quản lý, phụ trách công tác huấn luyện** | **-** | **-** | **-** |
| 1 |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |
| **II** | **Người huấn luyện cơ hữu** | **-** | **-** | **-** |
| 1 |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

***Ghi chú:*** Đối với các thiết bị cần kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thì cần ghi rõ năm kiểm định vào phần ghi chú.